



ỦY BAN CHỈ ĐẠO VỀ CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN
CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA VÀ TẠO THUẬN LỢI THƯƠNG MẠI
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC (TỔNG CỤC HẢI QUAN)

CẨM NANG

VỀ CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN



Hà Nội, tháng 5 năm 2017

MỤC LỤC

Lời nói đầu

Phần 1: Giới thiệu chung về Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN

1. Lịch sử ra đời	2
2. Khái niệm Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN	2
3. Mô hình kết nối Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN	2
4. Quy trình thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN	3
5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy hoạt động triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN	4
6. Lợi ích khi triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN	6

Phần 2: Kết quả và kế hoạch triển khai trong thời gian tới

1. Kết quả triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN của Việt Nam	8
2. Mục tiêu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và ASEAN đến năm 2020	9
3. Lộ trình thực hiện các thủ tục hành chính đến năm 2020	10
4. Những việc doanh nghiệp cần thực hiện để triển khai Cơ chế một cửa quốc gia	10
5. Những việc các Bộ, ngành cần thực hiện để triển khai Cơ chế một cửa quốc gia.....	12
6. Những hỗ trợ của Tổng cục Hải quan	13

Kết luận

LỜI NÓI ĐẦU



Việt Nam đã chính thức tham gia xây dựng Cơ chế một cửa ASEAN từ năm 2005 với việc ký kết Hiệp định về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN ngày 9/12/2005 tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 11 được tổ chức tại Malaysia và Nghị định thư về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN vào ngày 20/12/2006 tại Siem Riệp, Vương quốc Campuchia. Theo đó, để triển khai Cơ chế một cửa ASEAN, các nước thành viên, trong đó có Việt Nam cần phải triển khai Cơ chế một cửa quốc gia của mình.

Là một thành viên tích cực của ASEAN, sau một quá trình chuẩn bị với nhiều nỗ lực, thủ tục hành chính đầu tiên được triển khai thông qua Cơ chế một cửa quốc gia bắt đầu từ tháng 11 năm 2014. Đến nay, đã có 11 Bộ, ngành tham gia triển khai 38 thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia với sự tham gia của hơn 11 nghìn doanh nghiệp. Việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia bước đầu đã mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Trong thời gian tới, việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia sẽ mở rộng cả chiều rộng và chiều sâu, đòi hỏi sự tham gia mạnh mẽ, quyết tâm và trách nhiệm hơn nữa của cả người dân, doanh nghiệp và các Bộ, ngành có liên quan. Mong muốn góp phần nâng cao nhận thức và cung cấp thông tin cơ bản về Cơ chế một cửa quốc gia cho cộng đồng doanh nghiệp và các Bộ, ngành liên quan về Cơ chế một cửa quốc gia, Tổng cục Hải quan với vai trò là Cơ quan thường trực xây dựng Cẩm nang về Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN nhằm cung cấp những thông tin cơ bản nhất liên quan đến việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN để cộng đồng doanh nghiệp và các Bộ, ngành có liên quan tham khảo, sử dụng, phục vụ đắc lực trong quá trình triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN trong thời gian tới.

PHẦN I

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN

1. Lịch sử ra đời

Việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN bắt nguồn từ yêu cầu tạo thuận lợi thương mại của các nước thuộc Cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á (gọi tắt là ASEAN) thông qua việc ký kết Hiệp định về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN ngày 9/12/2005 tại Malaysia và Nghị định thư về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN đã ngày 20/12/2006 tại Campuchia.

Là một thành viên tích cực của ASEAN, Việt Nam đã tham gia ký kết Hiệp định, Nghị định thư nói trên và tích cực triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN ngay từ những ngày đầu tiên.

2. Khái niệm Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN

a. Khái niệm Cơ chế một cửa quốc gia

Cơ chế một cửa quốc gia là việc cho phép người khai hải quan gửi thông tin, chứng từ điện tử để thực hiện thủ tục hải quan và thủ tục của cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua một hệ thống thông tin tích hợp. Cơ quan quản lý nhà nước quyết định cho phép hàng hóa được xuất nhập khẩu, quá cảnh; cơ quan Hải quan quyết định thông quan, giải phóng hàng hóa trên hệ thống thông tin tích hợp (Điều 4, Luật Hải quan năm 2014).

b. Khái niệm Cơ chế một cửa ASEAN

Cơ chế một cửa ASEAN là một môi trường trong đó các Cơ chế một cửa quốc gia hoạt động và tích hợp với nhau.

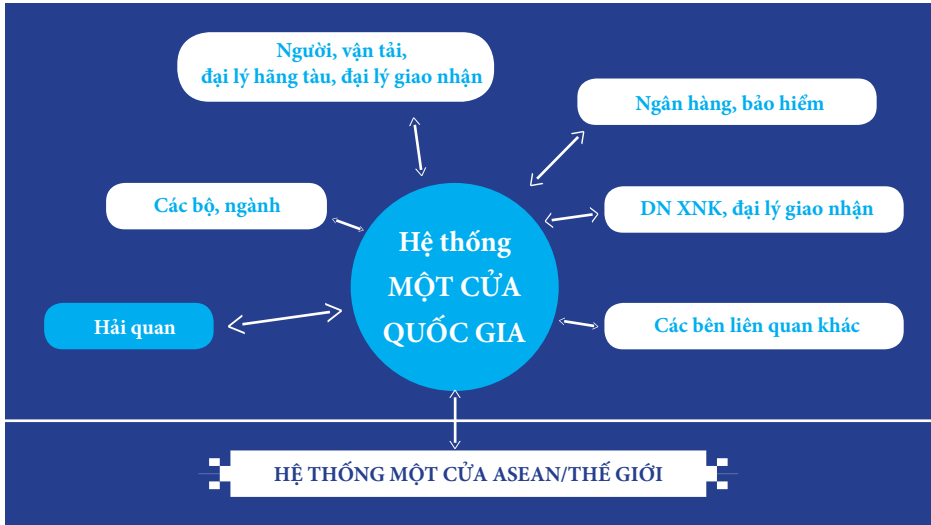
3. Mô hình kết nối Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN

Cổng thông tin một cửa quốc gia là nơi tiếp nhận và phản hồi các thông tin từ các Bộ, ngành và các bên có liên quan như sau:

- Các Bộ, ngành tham gia vào quá trình cấp phép đối với các hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện xuất nhập cảnh, quá cảnh.
- Cơ quan Hải quan.

- Người vận tải, đại lý hãng tàu, đại lý giao nhận.
- Ngân hàng, bảo hiểm.
- Doanh nghiệp xuất nhập khẩu, đại lý hải quan.
- Các bên liên quan khác.

Trên cơ sở đó, Cổng thông tin một cửa quốc gia kết nối với Cơ chế một cửa ASEAN và các đối tác thương mại khác của Việt Nam.



4. Quy trình thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia và ASEAN

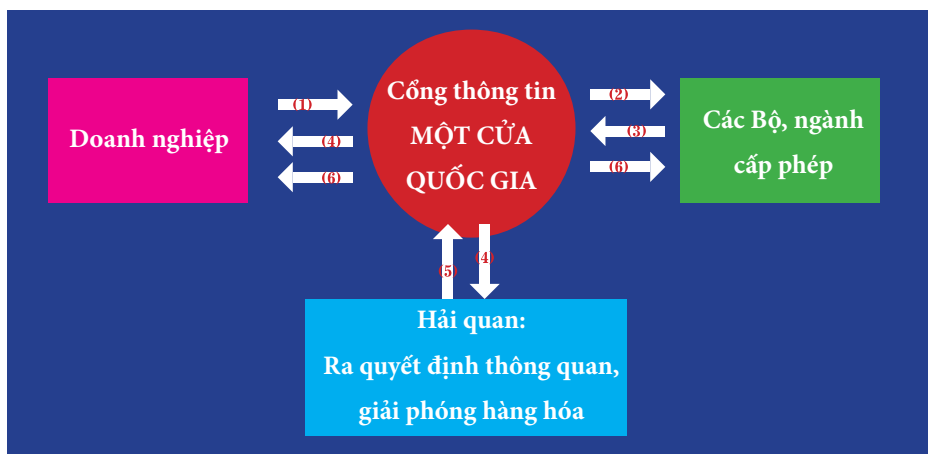
Khi thực hiện thủ tục cấp phép và thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu có giấy phép trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, doanh nghiệp thực hiện theo quy trình sau:

- Bước 1: Doanh nghiệp gửi đơn xin cấp phép, hồ sơ cấp phép, tờ khai hải quan và hồ sơ hải quan dưới dạng điện tử đến cổng thông tin điện tử một cửa quốc gia.
- Bước 2: Cổng thông tin điện tử một cửa quốc gia chuyển đơn xin cấp phép, hồ sơ cấp phép đến hệ thống cấp phép của các Bộ, Ngành.
- Bước 3: Các Bộ, Ngành xử lý hồ sơ xin cấp phép và chuyển giấy phép dưới dạng điện tử về Cổng thông tin điện tử một cửa quốc gia.

- Bước 4: Cổng thông tin điện tử một cửa quốc gia chuyển giấy phép dưới dạng điện tử về cho doanh nghiệp đồng thời gửi tới hệ thống của hải quan.

- Bước 5: Hải quan xử lý hồ sơ hải quan, đối chiếu thông tin giấy phép điện tử nhận được từ các Bộ, Ngành (nếu cần), quyết định kết quả thông quan và trả kết quả về Cổng thông tin điện tử một cửa quốc gia.

- Bước 6: Cổng thông tin điện tử một cửa quốc gia trả kết quả thông quan về cho Doanh nghiệp và gửi kết quả đến hệ thống của các Bộ, Ngành để tham khảo.



Quy trình thực hiện thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia

5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy hoạt động triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN

5.1. Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa qu, Cơ chế một cửa ASEAN vào tạo thuận lợi thương mại

Cơ quan chỉ đạo, điều hành cao nhất tầm quốc gia về Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN là Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa ASEAN vào tạo thuận lợi thương mại (gọi tắt là Ủy ban chỉ đạo quốc gia 1899) được ban hành Quyết định số 1899/QĐ-TTg ngày 04/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

a. Chức năng, nhiệm vụ

Ủy ban chỉ đạo quốc gia 1899 là có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia theo quy định của Hiệp định và Nghị định thư về xây dựng và thực hiện cơ chế một cửa ASEAN; triển khai các giải pháp đồng bộ để tạo thuận lợi cho thương mại và giao lưu hàng hóa qua biên giới.

b. Cơ cấu tổ chức

- Trưởng ban Ủy ban chỉ đạo quốc gia 1899: Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ.
- Phó Trưởng ban: Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Ủy viên: lãnh đạo của các Bộ, ngành.
- Cơ quan thường trực: Tổng cục Hải quan.



Mô hình tổ chức của Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại.

6. Lợi ích khi triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN

6.1. Lợi ích đối với người dân, doanh nghiệp

- Tiết kiệm thời gian hoàn thành thủ tục cấp phép và thông quan lô hàng xuất nhập khẩu

Khi thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, với việc hồ sơ, chứng từ được điện tử hóa thì doanh nghiệp chỉ cần ngồi tại trụ sở của mình và gửi hồ sơ điện tử đến Cổng thông tin một cửa quốc gia là có thể hoàn thành cấp phép và thủ tục thông quan lô hàng.

- Tiết kiệm chi phí và sử dụng nguồn lực một cách hợp lý và hiệu quả

Đơn giản, hài hòa hóa thủ tục giữa các cơ quan quản lý. Do đó, giúp doanh nghiệp giảm thời gian, chi phí chuẩn bị hồ sơ, đi lại để thực hiện các thủ tục cấp phép và thông quan hàng hóa.

- Tăng cường tính minh bạch trong quá trình làm thủ tục hành chính

Việc thực hiện thủ tục hành chính qua Cổng thông tin một cửa quốc gia giúp tăng tính minh bạch trong quá trình làm thủ tục cho doanh nghiệp. Hệ thống Cơ chế một cửa quốc gia sẽ lưu các thông tin hồ sơ, ngày giờ mà doanh nghiệp gửi đến, các thông tin có liên quan đến việc thực hiện thủ tục hành chính được công bố công khai, minh bạch tại Cổng thông tin một cửa quốc gia.

- Giảm sự tiếp xúc giữa người dân và doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính

Khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia sẽ giảm sự tiếp xúc giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý. Theo đó, vấn đề tiêu cực, nhũng nhiễu của một bộ phận cán bộ, công chức sẽ giảm đi.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của doanh nghiệp

Khi thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, toàn bộ thông tin hồ sơ của doanh nghiệp, người dân gửi đến, cũng như thông tin và kết quả xử lý hồ sơ của cán bộ, công chức được lưu lại trên hệ thống. Do đó, việc thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia đảm bảo tính minh bạch trong phục vụ người dân và doanh nghiệp.

6.2. Lợi ích đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Thúc đẩy cải cách hành chính, hoàn thiện chế độ, chính sách quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất nhập khẩu

Việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đã thúc đẩy mạnh mẽ cải cách thủ tục hành chính, góp phần hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, giúp chuyển đổi sang phương thức thực hiện thủ tục hành chính mới trên môi trường phi giấy tờ; phương thức được cộng đồng quốc tế khuyến nghị và đã được chứng minh là minh bạch, hiệu quả và thuận lợi cho cả khu vực công và khu vực tư nhân.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan quản lý nhà nước hướng tới xây dựng Chính phủ điện tử

Triển khai Cơ chế một cửa quốc gia là đòn bẩy để các Bộ, ngành đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của mình, hướng tới xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và chất lượng trong việc cung cấp dịch vụ công

Việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia còn góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng và thay đổi phương pháp, thói quen làm việc từ thủ công, biệt lập sang phương thức điện tử hiện đại và hợp tác. Qua đó, trình độ, năng lực của cán bộ, công chức được nâng lên cả về tư duy lẫn phương pháp làm việc, góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước.

- Giảm thiểu việc dư thừa về các yêu cầu hồ sơ, thông tin, dữ liệu, tăng độ tin cậy và sự chính xác của thông tin

Việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia giúp giảm thiểu việc dư thừa về các yêu cầu hồ sơ, thông tin, dữ liệu, tăng độ tin cậy và sự chính xác của thông tin. Do đó, giúp các cơ quan quản lý nhà nước kiểm soát doanh nghiệp tốt hơn và giảm thiểu việc yêu cầu dư thừa về các yêu cầu hồ sơ

- Ngăn ngừa các nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh quốc gia cũng như

an ninh của cộng đồng đến từ các hoạt động vận tải và thương mại bất hợp pháp

Việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, kết nối Cơ chế một cửa ASEAN sẽ giúp việc trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước được nhanh chóng, chính xác. Theo đó, các cơ quan quản lý nhà nước sẽ có nhiều thông tin và tính kịp thời nhanh hơn để đảm bảo việc quản lý nhà nước đối với hàng hóa, phương tiện vận tải qua biên giới. Điều đó cho phép các cơ quan quản lý biên giới quản lý hàng hóa, phương tiện một cách hiệu quả hơn, công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại sẽ hiệu quả hơn, đảm bảo an ninh quốc gia cũng như ngăn chặn các hoạt động vận tải và thương mại bất hợp pháp.

PHẦN II

KẾT QUẢ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Kết quả triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN của Việt Nam

a. Kết quả triển khai Cơ chế một cửa quốc gia

Kể từ khi ký kết Hiệp định và Nghị định thư về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN, Việt Nam đã nỗ lực thực hiện và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia: Xây dựng và kiện toàn bộ máy tổ chức và nguồn lực để triển khai Cơ chế một cửa quốc gia; Rà soát, nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý; Xây dựng, kết nối hệ thống công nghệ thông tin; Đào tạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức,...

Đến ngày 10/5/2017, Cơ chế một cửa quốc gia đã kết nối chính thức 11 Bộ, ngành bao gồm: Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan), Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Ngoài thủ tục thông quan hàng hóa (Bộ Tài chính), 38 thủ tục hành chính của 10 Bộ, ngành còn lại đã được thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia với sự tham gia của khoảng 11.400 doanh nghiệp và đã xử lý hơn 350.000 bộ hồ sơ.

b. Kết quả triển khai Cơ chế một cửa ASEAN

Từ tháng 9/2015, Cơ chế một cửa quốc gia của Việt Nam đã kết nối kỹ thuật thành công với 04 nước ASEAN (Indonesia, Malaysia, Thái Lan, Singapore) để trao đổi Giấy chứng nhận xuất xứ mẫu D cho hàng hóa xuất khẩu có xuất xứ ASEAN (ATIGA C/O mẫu D).

Hiện tại, Cơ chế một cửa quốc gia của Việt Nam đang trao đổi thông tin về ATIGA C/O mẫu D với 04 nước thành viên ASEAN nói trên trên (thông qua môi trường thử nghiệm) để đảm bảo chính thức vận hành khi Nghị định thư về khung pháp lý để thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN có hiệu lực.

2. Mục tiêu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và ASEAN đến năm 2020

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu đến năm 2020, tất cả các thủ tục hành chính liên quan đến quản lý nhà nước đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh được thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

Tham gia và triển khai đầy đủ Cơ chế một cửa ASEAN theo đúng cam kết và lộ trình thực hiện của các nước ASEAN; sẵn sàng về mặt kỹ thuật để kết nối và trao đổi thông tin với các đối tác thương mại khác ngoài ASEAN theo các hiệp định và thỏa thuận mà Việt Nam là thành viên.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Đến năm 2018:

- Hoàn thành triển khai mở rộng ra phạm vi toàn quốc các thủ tục đối với phương tiện, hàng hóa vận tải vào, rời cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng dầu khí ngoài khơi; các thủ tục đối với phương tiện vận tải vào, rời cảng hàng không thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

- Triển khai các thủ tục hành chính có số lượng giao dịch nhiều, tác động lớn tới hoạt động của các doanh nghiệp, tổ chức và người dân đạt ít nhất 80% trên tổng số các thủ tục hành chính của các bộ, ngành có liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh người và phương tiện vận tải.

b. Đến năm 2020:

- Hoàn thành triển khai tất cả các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành tham gia quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

- Thời gian thông quan và giải phóng hàng hóa, người và phương tiện liên quan tới các thủ tục hành chính một cửa bằng với nhóm 04 nước dẫn đầu trong khu vực ASEAN.

- Đảm bảo 100% các thủ tục hành chính thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia được thu phí, lệ phí bằng phương thức điện tử.

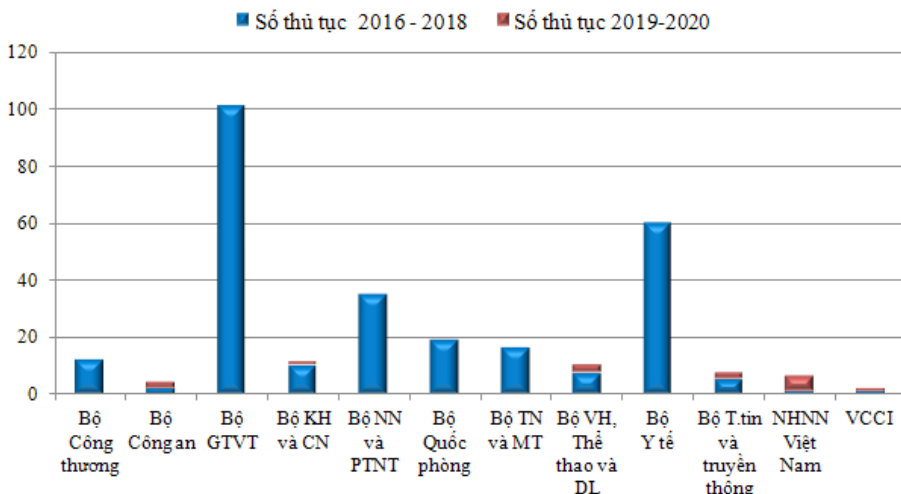
3. Lộ trình thực hiện các thủ tục hành chính đến năm 2020

3.1. Lộ trình thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia

Từ nay đến năm 2020, Việt Nam phấn đấu hoàn thành thực hiện 284 thủ tục hành chính của tất cả các Bộ, ngành trên Cổng thông tin một cửa quốc gia với lộ trình như sau:

- Đến năm 2018: Triển khai, mở rộng các thủ tục hành chính tại các cửa khẩu chính trên phạm vi toàn quốc.

- Từ năm 2019 đến năm 2020: Triển khai, mở rộng dịch vụ mức độ 4 trên phạm vi toàn quốc đối với các thủ tục hành chính.



Lộ trình triển khai Cơ chế một cửa quốc gia của các Bộ, ngành

3.2. Lộ trình thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN

- Hết năm 2017: Chính thức kết nối, trao đổi thông tin về giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu D với các nước thành viên đã sẵn sàng.

- Đến năm 2018:

+ Thực hiện cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, giấy chứng nhận kiểm dịch động thực vật, giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, đáp ứng mục tiêu tạo thuận lợi cho xuất khẩu hàng hóa.

- Đến năm 2020: Mở rộng việc trao đổi một số chứng từ điện tử trên cơ sở các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên để tạo thuận lợi hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh phương tiện vận tải.

4. Những việc doanh nghiệp cần thực hiện để triển khai Cơ chế một cửa quốc gia

- Bám sát lộ trình và kế hoạch triển khai thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước và chủ động chuẩn bị nguồn lực và cơ sở vật chất để sẵn sàng thực hiện đầy đủ các thủ tục triển khai trên Cơ chế một cửa quốc gia.

- Chủ động, tích cực tham gia ý kiến đóng góp về cơ sở pháp lý, cơ chế chính sách; đồng thời phản ánh vướng mắc, khó khăn và kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia của Việt Nam.

- Tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, tập huấn của Tổng cục Hải quan và của các Bộ, ngành có liên quan về Cơ chế một cửa quốc gia.

5. Những việc các Bộ, ngành cần thực hiện để triển khai Cơ chế một cửa quốc gia

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý và cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý cho việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN.

- Xây dựng, triển khai hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia theo định hướng tập trung trên nền tảng Cổng thông tin một cửa quốc gia, đẩy mạnh thuê dịch vụ trong việc cung cấp các tiện ích cho doanh nghiệp và người dân trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

- Chủ động đẩy mạnh công tác đào tạo, tuyên truyền và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc tham gia thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

- Đảm bảo tài chính, đầu tư cơ sở vật chất, nguồn lực phục vụ cho việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN.

6. Hỗ trợ của Tổng cục Hải quan

Trong quá trình triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN, với vai trò là Cơ quan thường trực, Tổng cục Hải quan luôn nỗ lực hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp và các Bộ, ngành với các hình thức cụ thể như sau:

* Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ về Cơ chế một cửa quốc gia thường tới người dân và doanh nghiệp.

* Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp về thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

* Hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin một cửa quốc gia trên Cổng thông tin một cửa quốc gia thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia: <https://vnsw.gov.vn>.

* Tiếp nhận và xử lý trực tiếp các vướng mắc của người dân và doanh nghiệp thông qua điện thoại của Bộ phận hỗ trợ thuộc Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan – Tổng cục Hải quan.

Số điện thoại hỗ trợ:

(024) 3782.4754 / (024) 3782.4755

(024) 3782.4756 / (024) 3782.4757

Email hỗ trợ:

bophanhotrotchq@customs.gov.vn

* Sẵn sàng đón tiếp, giải đáp, hỗ trợ trực tiếp người dân và doanh nghiệp khi đến làm việc trực tiếp với Cơ quan thường trực (Tổng cục Hải quan) với thông tin cụ thể như sau:

CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ HẢI QUAN

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Trụ sở Tổng cục Hải quan, Lô E3, đường

Dương Đình Nghệ, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39 440 833. Fax: (024) 39 440 631

Email: cucntt@customs.gov.vn



KẾT LUẬN

Kể từ khi ký kết Hiệp định và Nghị định thư về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, Việt Nam đã có rất nhiều nỗ lực trong việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN và đã đạt được kết quả bước đầu rất quan trọng, tạo đà cho việc triển khai trong thời gian tới.

Quá trình triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đã chứng minh mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục hành chính như: Giảm thời gian, chi phí khi làm thủ tục, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế, đồng thời cũng nâng cao năng lực quản lý nhà nước.

Mục tiêu và lộ trình triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa trong thời gian tới rất lớn và đầy thách thức. Để có thể hiện thực hóa mục tiêu nói trên, đòi hỏi sự nỗ lực, cố gắng và đầy trách nhiệm của không chỉ các Bộ, ngành, Tổng cục Hải quan mà còn của cả cộng đồng doanh nghiệp. Chúng ta kỳ vọng trên cơ sở phát huy kết quả đạt được, cộng đồng doanh nghiệp sẽ đồng hành cùng với Tổng cục Hải quan và các Bộ, ngành đẩy mạnh triển khai và hiện thực hóa các mục tiêu Cơ chế một cửa quốc gia, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, tạo thuận lợi thương mại và xây dựng Chính phủ điện tử trong thời gian tới.

